

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-PT

Ngày: 18-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải.

Ông Nguyễn Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 40/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1984 tại thành phố Q, Bình Định; nơi ĐKKHKT: 64 T, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở: 336 L, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn D, sinh năm 1938 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1943; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/4/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 05/10/2019; ngày 22/5/2020 bị Công an thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 26/10/2022, Phạm Văn T điều khiển xe đạp điện đi ngang qua tiệm buôn bán phế liệu của chị Trảo Thị Phương N tại số 93 đường H thuộc phường Đ, thành phố Q thì thấy cửa mở, không ai trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. T dừng xe rồi đi vào trong nhà thì thấy chị N đang nằm ngủ trên giường, dưới đất bên cạnh giường có để 01 túi xách nên T đến gần lên lấy túi xách rồi ra xe bỏ đi. Đi được một đoạn thì T dừng lại mở túi xách ra kiểm tra thấy có 01 điện thoại di động và số tiền 14.738.000 đồng. T vứt túi xách, còn tiền và điện thoại thì đem về nhà cất giấu. Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh dương, bàn phím màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 100.000 đồng; 01 túi xách chất liệu vải màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản được định giá là 150.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tạm giữ 01 điện thoại động hiệu Nokia 105, số tiền 14.738.000 đồng và đã trả lại cho chị Trảo Thị Phương N. Riêng túi xách không thu giữ được.

Về dân sự: Chị Trảo Thị Phương N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, bị cáo Phạm Văn T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 26/10/2022, tại tiệm buôn bán phế liệu của chị Trảo Thị Phương N ở số 93 đường H thuộc phường Đ, thành phố Q, bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt 01 túi xách bên trong có 01 điện thoại di động và số tiền 14.738.000 đồng, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 14.888.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của bị cáo từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được chứng cứ, tình tiết gì mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1.1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1.2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

2. Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Q;
- TA, VKS, CQĐT CA thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Liên